

Số: 126/2022/QĐST- HNGĐ

Phúc Yên, ngày 20 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị N, sinh năm 1992;
Địa chỉ: Xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1991;
Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị N và anh Đặng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Triệu Thị N và anh Đặng Văn T đều xác nhận có 02 con chung là cháu Đặng Thị Ngọc A, sinh ngày 12/10/2011 và cháu Đặng Thị Kiều L, sinh ngày 05/02/2013; hiện nay hai cháu đang ở với anh T. Ly hôn anh T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu A và cháu L cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, lao động tự túc được. Chị Triệu Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Đặng Văn T nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công sức đóng góp và các vấn đề liên quan đến tài sản: Chị Triệu Thị N và anh Đặng Văn T đều không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

Về án phí sơ thẩm: Chị Triệu Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0000695 ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên. Chị Triệu Thị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên;
- Chi cục thi hành án DS thành phố Phúc Yên;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Thị Thúy